

Số: 702/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 652/2022/TLST-HNGĐ ngày 18.7.2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

**- Chị Cao Thị Xuân M, sinh năm 1973**

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số A, Gác B, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**- Anh Dương Anh H, sinh năm 1970**

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số A, Gác B, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị Xuân M và anh Dương Anh H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Cao Thị Xuân M và anh Dương Anh H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Cao Thị Xuân M và anh Dương Anh H xác nhận có 02 con chung là Dương Anh D, sinh năm 1996 và Dương Bích N, sinh năm 1999 (đều đã trưởng thành) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Anh chị trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Lệ phí giải quyết việc ly hôn: Chị Cao Thị Xuân M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0070443 ngày 18.7.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- UBND phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội (ĐKKH ngày 15.11.1995);
- Chi cục THADS quận Đống Đa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)**